

BÁO CÁO

**Kết quả giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri
gửi đến trước và sau Kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XIV**

Kính gửi: Các vị Đại biểu Quốc hội tỉnh Thái Nguyên

Trên cơ sở tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi tới trước và sau Kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XIV tại Báo cáo số 98/BC-ĐDBQH ngày 15/5/2019 và 124/BC-ĐDBQH ngày 02/7/2019 của Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh, UBND tỉnh đã giao nhiệm vụ cho các Sở, Ban, ngành, địa phương giải quyết và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện, cụ thể như sau:

**I. CÁC Ý KIẾN, KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI GỬI ĐẾN TRƯỚC
KỲ HỌP THỨ 7, QUỐC HỘI KHÓA XIV**

**1. Về các ý kiến, kiến nghị của cử tri tại Hội nghị tiếp xúc cử tri và
đổi thoại với ngành Giáo dục – Đào tạo tỉnh Thái Nguyên**

UBND tỉnh đã nhận được tổng số 48 ý kiến, kiến nghị của cử tri ngành giáo dục và đào tạo gửi trước và trong Hội nghị, cụ thể:

Sau khi triển khai Kế hoạch số 68/KH-ĐDBQH tới các cơ sở, cán bộ quản lý và giáo viên ngành giáo dục và đào tạo, UBND tỉnh đã nhận được 41 ý kiến, kiến nghị của cử tri thuộc 03 nhóm lĩnh vực (nhóm chính sách, biên chế; nhóm cơ sở vật chất; Nhóm Chất lượng giáo dục và đào tạo).

Tại Hội nghị đổi thoại và tiếp xúc cử tri ngành giáo dục và đào tạo ngày 06/5/2019, UBND tỉnh nhận được 07 ý kiến, kiến nghị của 07 cử tri (05 ý kiến phát biểu trực tiếp, 02 ý kiến gửi bằng văn bản), trong đó 06 ý kiến thuộc Nhóm cơ sở vật chất, 01 ý kiến phát biểu cảm tưởng, không có nội dung kiến nghị.

UBND tỉnh đã yêu cầu Thủ trưởng các Sở thuộc tỉnh, UBND thành phố Thái Nguyên căn cứ chức năng nhiệm vụ thuộc lĩnh vực, địa bàn phụ trách, các quy định hiện hành, nghiên cứu 36 ý kiến, kiến nghị của cử tri ngành giáo dục và đào tạo đã gửi đến trước và trong Hội nghị, có văn bản trả lời trực tiếp cử tri đảm bảo về nội dung, đúng quy định pháp luật; đối với những ý kiến, kiến nghị thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh, yêu cầu tham mưu, báo cáo UBND tỉnh để trực tiếp trả lời cử tri theo quy định; kết quả văn bản tham mưu, trả lời cử tri gửi đến cử tri từng đơn vị và Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp (*Công văn số 1678/UBND-KGVX ngày 08/5/2019*).

Đến nay, các Sở và UBND thành phố Thái Nguyên đã hoàn thành việc trả lời 36 ý kiến, kiến nghị của cử tri ngành giáo dục và đào tạo gửi đến Hội nghị.

Đối với 11 ý kiến, kiến nghị với Quốc hội, Chính phủ, các Bộ ngành Trung ương về đề nghị sửa đổi Nghị định, Thông tư (tại Báo cáo số 670/BC-SGDĐT ngày 02/5/2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo), UBND tỉnh đề nghị Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Thái Nguyên xem xét, kiến nghị theo thẩm quyền.

2. Kiến nghị của cử tri tại các địa phương, đơn vị

2.1. Cử tri xã Linh Sơn, thành phố Thái Nguyên đề nghị tỉnh xem xét chuyển một phần kinh phí từ phí bảo vệ môi trường của mỏ sắt Tiến Bộ cho xã để hỗ trợ chuyển đổi mô hình sản xuất nông nghiệp, trồng cây bảo vệ môi trường, làm đường dân sinh, xây dựng hệ thống kênh mương nội đồng phục vụ nông nghiệp

Trả lời:

Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 38/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh Thái Nguyên về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản giữa các cấp ngân sách tỉnh Thái Nguyên thời kỳ ổn định ngân sách 2017-2020: Số phí bảo vệ môi trường của Mỏ sắt Tiến Bộ nộp vào ngân sách nhà nước sẽ được thực hiện điều tiết theo tỷ lệ ngân sách tỉnh hưởng 30%, ngân sách cấp huyện hưởng 70%. Hàng năm, sau khi UBND tỉnh cấp nguồn phí bảo vệ môi trường, UBND thành phố Thái Nguyên đã phân bổ trong dự toán chi sự nghiệp môi trường của thành phố để thực hiện các nhiệm vụ có liên quan, trong đó có địa phận xã Linh Sơn.

Đối với làm đường dân sinh, xây dựng hệ thống kênh mương nội đồng phục vụ nông nghiệp, hàng năm, thành phố đang thực hiện đầu tư theo cơ chế ngân sách nhà nước hỗ trợ 70%, UBND xã huy động xã hội hóa 30%. UBND thành phố Thái Nguyên đã có Văn bản đề nghị UBND xã Linh Sơn có văn bản báo cáo nhu cầu đầu tư các công trình để kiểm tra, khảo sát hiện trạng và phê duyệt đầu tư theo quy định.

2.2. Cử tri huyện Võ Nhai đề nghị tỉnh có cơ chế đặc thù trong việc cấp đất ở cho đồng bào dân tộc Mông sinh sống ở miền núi, vùng cao. Vì theo tập tục truyền thống, đồng bào Mông thường chỉ sinh sống tại khu vực triền núi và nếu theo quy hoạch thì không được cấp đất ở

Trả lời:

Theo số liệu báo cáo của UBND huyện Võ Nhai, hiện nay trên địa bàn toàn huyện có 2.862 hộ gia đình, cá nhân là đồng bào dân tộc thiểu số đã có nhà ở nhưng chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, trong đó có 2.194 hộ gia đình, cá nhân đủ điều kiện để được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở; có 668 hộ gia đình, cá nhân không đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở do đồng bào làm nhà ở và sinh sống phân tán, không phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, không đảm bảo an toàn về thiên tai, sạt lở, quy hoạch dân cư nông thôn mới..., ngoài ra còn vướng mắc trong khu vực quy hoạch 03 loại rừng nên nhiều vị trí không thể cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (đặc biệt là đất ở).

Theo quy định tại Điều 27 Luật Đất đai năm 2013 trách nhiệm của Nhà nước về đất ở, đất sản xuất nông nghiệp đối với đồng bào dân tộc thiểu số: “1. Có chính sách về đất ở, đất sinh hoạt cộng đồng cho đồng bào dân tộc thiểu số phù hợp với phong tục, tập quán, bản sắc văn hóa và điều kiện thực tế của từng vùng.

2. Có chính sách tạo điều kiện cho đồng bào dân tộc thiểu số trực tiếp sản xuất nông nghiệp ở nông thôn có đất để sản xuất nông nghiệp.”

Căn cứ quy định nêu trên, Chính phủ, các Bộ, ngành đã ban hành các chính sách miễn giảm tiền sử dụng đất cho đồng bào dân tộc thiểu số được quy định tại Điều 11, 12 Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất; Điều 13, 14 Thông tư số 76/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất.

Mặt khác, năm 2016, Thủ tướng Chính phủ cũng đã ban hành Quyết định số 2085/QĐ-TTg ngày 31/10/2016 quyết định phê duyệt chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2017-2020 và Ủy ban dân tộc đã có Thông tư số 02/2017/TT-UBND ngày 22/5/2017 hướng dẫn chi tiết thực hiện Quyết định số 2085/QĐ-TTg ngày 31/10/2016. Tuy nhiên, không quy định việc UBND tỉnh xây dựng cơ chế đặc thù.

Do vậy, việc cử tri huyện Võ Nhai đề nghị có cơ chế đặc thù trong việc cấp đất ở cho đồng bào dân tộc Mông nói riêng và đồng bào dân tộc thiểu số nói chung đã được Nhà nước quy định tại các văn bản trên.

Để giải quyết việc cấp đất ở cho đồng bào dân tộc thiểu số, đề nghị UBND huyện Võ Nhai tiếp tục chỉ đạo các đơn vị liên quan đẩy nhanh công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với những vị trí phù hợp quy hoạch, hỗ trợ kê khai thủ tục hành chính đối với các hộ phù hợp quy hoạch, có nhu cầu làm Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; thực hiện tốt chính sách miễn giảm, tiền sử dụng đất cho đồng bào dân tộc thiểu số; khẩn trương rà soát thông kê các hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất ở tại các khu vực không phù hợp quy hoạch để bố trí quỹ đất tái định cư, đảm bảo an toàn cho các hộ đồng bào dân tộc thiểu số, sử dụng đúng nguồn kinh phí hỗ trợ cấp đất ở cho các hộ theo Quyết định số 2085/QĐ-TTg ngày 31/10/2016 sau khi được bố trí kinh phí để giải quyết nhu cầu cấp đất ở của đồng bào; tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch đối với các vị trí khu dân cư đủ điều kiện theo quy định của pháp luật.

2.3. Cử tri huyện Định Hóa đề nghị tỉnh quan tâm và có giải pháp hỗ trợ kinh phí cho các hộ dân có diện tích rừng ở các điểm di tích lịch sử như Khẩu Tý, Khẩu Goại, Đồi cọ, Di tích Cục Điện ảnh, Khẩu Hấu, Đồi Lán Trường Chinh để người dân tăng thu nhập

Trả lời:

Thực hiện Quyết định số 1134/QĐ-TTg ngày 21/8/2008 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án bảo vệ và phát triển rừng khu ATK huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2008- 2020, tỉnh Thái Nguyên đã quy hoạch diện tích rừng đặc dụng cảnh quan ATK Định Hóa với diện tích 8.728 ha, bao gồm các dãy

núi cao giáp ranh với tỉnh Tuyên Quang, diện tích núi đá vôi và diện tích xung quanh các điểm di tích lịch sử trên địa bàn huyện (bao gồm 128 điểm) với diện tích khoảng 650 ha trong đó có các điểm di tích lịch sử tại xã Diêm Mặc như: Khau Tý, Khau Goại, Đồi Cọ, Di tích Cục Điện Ảnh, Khau Hấu, Đồi lán Trường Chinh, với diện tích khoảng 12,24 ha gồm 29 hộ dân quản lý, sử dụng lâu dài đã được giao đất giao rừng theo Nghị định 02 của Chính phủ. Cử tri đề nghị được hỗ trợ chi phí đầu tư xây dựng rừng của các hộ gia đình đã có công quản lý, bảo vệ từ lâu nay được quy hoạch là rừng đặc dụng.

Theo nội dung Đề án “*Đối với diện tích rừng tiếp giáp hoặc lân cận có ảnh hưởng trực tiếp đến cảnh quan di tích (650 ha) do các hộ gia đình bảo vệ, chăm sóc từ xưa, nay thuộc quy hoạch rừng đặc dụng, nhà nước đền bù tiền chuyển mục đích sử dụng rừng và các hộ được nhận khoán để tiếp tục bảo vệ, sử dụng theo quy chế rừng cảnh quan*” BQL rừng ATK Định Hóa đã xây dựng dự án hỗ trợ chi phí đầu tư xây dựng rừng của các hộ gia đình tại các điểm di tích lịch sử được quy hoạch thành rừng đặc dụng ATK trình cấp có thẩm quyền thẩm định phê duyệt với tổng kinh phí khoảng 13 tỷ đồng (thời điểm năm 2009), tuy nhiên do không được Trung ương cấp vốn nên dự án đến nay chưa được phê duyệt để tổ chức thực hiện.

Trong những năm qua, các hộ gia đình có diện tích rừng trên chỉ được nhận giao khoán bảo vệ rừng theo từng năm. Trước đây 200.000 đồng/ha, nay là 400.000 đồng/ha, ngoài ra người dân không được khai thác, hưởng lợi từ tài nguyên rừng, ảnh hưởng đến đời sống của nhân dân.

Để giải quyết đề nghị của cử tri xã Diêm Mặc tại khu vực nêu trên và của nhân dân trong diện tích 650 ha tiếp giáp, lân cận 128 điểm di tích lịch sử trên địa bàn huyện Định Hóa; đề nghị Đoàn Đại biểu quốc hội tỉnh Thái Nguyên có ý kiến với Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương quan tâm bố trí nguồn kinh phí cho tỉnh Thái Nguyên để thực hiện Dự án hỗ trợ chi phí đầu tư xây dựng rừng của các hộ gia đình tại các điểm di tích lịch sử được quy hoạch thành rừng đặc dụng ATK theo Đề án bảo vệ và phát triển rừng khu ATK huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định 1134/QĐ-TTg ngày 21/8/2008 để đáp ứng nhu cầu và nguyện vọng chính đáng của người dân, góp phần ổn định đời sống nhân dân, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh quốc phòng trên địa bàn huyện Định Hóa.

2.4. Cử tri phường Quang Vinh, thành phố Thái Nguyên đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo ngành liên quan kiểm tra, xem xét tình trạng gây ô nhiễm môi trường của Nhà máy nhiệt điện Cao Ngạn do vận chuyển, xả thải bụi mịn ảnh hưởng đến sức khỏe người dân

Trả lời:

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với UBND phường Quang Vinh và đại diện cử tri kiểm tra thực tế tại Nhà máy nhiệt điện Cao Ngạn và các khu vực chịu ảnh hưởng theo ý kiến của người dân.

Qua kiểm tra thực tế công tác bảo vệ môi trường của công ty, khảo sát khu vực xung quanh và ghi nhận ý kiến của đại diện cử tri cho thấy, trong năm 2018 có tình trạng bụi do vận chuyển xỉ, khí thải từ lò hơi ảnh hưởng đến người dân

quanh khu vực. Song đến nay, Công ty nhiệt điện Cao Ngạn đã duy trì vận hành ổn định hệ thống xử lý, lắp đặt thiết bị quan trắc tự động, liên tục và truyền trực tiếp dữ liệu về Sở Tài nguyên và Môi trường, các kết quả quan trắc tự động và quan trắc định kỳ cho thấy nồng độ bụi trong khí thải của Công ty đều nằm trong giới hạn cho phép; ô tô vận chuyển tro xỉ thải được che bạt kín ngăn bụi phát tán, được rửa sạch trước khi di chuyển ra đường giao thông. Hiện tại, tình trạng bụi, khí thải ảnh hưởng đến khu dân cư đã cơ bản được khắc phục.

Để đảm bảo các yêu cầu về bảo vệ môi trường khu vực, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có văn bản yêu cầu Công ty nhiệt điện Cao Ngạn tiếp tục duy trì thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường, tăng cường phối hợp với chính quyền địa phương trong công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về bảo vệ môi trường đến người dân, đồng thời tiếp tục theo dõi, giám sát quá trình thực hiện công tác bảo vệ môi trường tại đơn vị; kiểm soát bụi, khí thải đạt tiêu chuẩn xả thải.

2.5. Cử tri thành phố Thái Nguyên đề nghị tỉnh chỉ đạo ngành liên quan kiểm tra, đánh giá quan trắc tại đập Bàn Cờ. Hiện nay do mỏ sất Tiến Bộ sử dụng để rửa quặng, chứa nhiều bùn đất, rác thải, có hiện tượng nứt vỡ, không đảm bảo an toàn cho nhân dân xung quanh khu vực đập

Trả lời:

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, ngày 13/6/2019, Sở Công Thương đã chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan (Sở Tài Nguyên và Môi trường, UBND thành phố Thái Nguyên, Công ty cổ phần Gang Thép Thái Nguyên, Chi nhánh Công ty cổ phần Gang Thép Thái Nguyên - Mỏ sất Tiến Bộ) tiến hành kiểm tra thực tế, đánh giá quan trắc tại đập Bàn Cờ (*Xóm Làng Phan, xã Linh Sơn, thành phố Thái Nguyên*) thuộc Chi nhánh Công ty cổ phần Gang thép Thái Nguyên - Mỏ sất Tiến Bộ.

Hiện trạng tại thời điểm kiểm tra: Mặt đập và thân đập không xuất hiện các vết nứt, rò rỉ, sụt lún, không phát hiện thấy nguy cơ mất an toàn. Tuy nhiên, Công ty chưa có hồ sơ nghiệm thu từng phần theo quy định về đầu tư xây dựng.

UBND tỉnh giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tiếp tục giám sát, yêu cầu Chi nhánh Công ty cổ phần Gang Thép Thái Nguyên - Mỏ sất Tiến Bộ thực hiện đúng quy trình vận hành hồ đập, thường xuyên kiểm tra mực nước hồ, thân mặt đập để đảm bảo an toàn; báo cáo cơ quan có thẩm quyền xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường, kiểm tra công tác nghiệm thu từng giai đoạn đối với công trình hồ chứa, đập chắn bùn thải theo quy định.

2.6. Cử tri huyện Phú Lương, huyện Đại Từ đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo ngành liên quan kiểm tra hoạt động xử lý chất thải tại mỏ than Phấn Mễ và mỏ đa kim Núi Pháo gây ô nhiễm nguồn nước, ảnh hưởng đến sức khỏe người dân

2.6.1. Đối với nội dung cử tri huyện Phú Lương đề nghị kiểm tra hoạt động xử lý chất thải tại mỏ than Phấn Mễ gây ô nhiễm nguồn nước, ảnh hưởng đến sức khỏe người dân

Trả lời:

Phản ánh của cử tri là đúng thực tế. Mỏ than Phấn Mễ hoạt động khai thác than theo công nghệ khai thác lộ thiên. Quá trình hoạt động của mỏ có phát sinh các chất thải bao gồm đất đá bóc mở vỉa, nước tháo khô moong, gáy bụi trên các tuyến đường giao thông... Theo báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt, Mỏ than Phấn mễ đã bố trí diện tích bãi thải chứa đất đá bóc bỏ, xây dựng các ao lắng để xử lý cặn trong nước tháo khô moong, bố trí xe tưới nước giảm bụi và hợp đồng với đơn vị chức năng thu gom tiêu hủy các loại rác sinh hoạt...

Từ tháng 3 năm 2019, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tiến hành thanh tra tổng thể về tài nguyên và môi trường việc thực hiện các biện pháp xử lý chất thải đối với Mỏ than Phấn Mễ. Hiện nay, Sở Tài nguyên và Môi trường đang tiếp tục tổng hợp hồ sơ, trước ngày 15/10/2019 sẽ ban hành kết luận thanh tra chính thức và báo cáo UBND tỉnh trả lời kiến nghị của cử tri.

2.6.2. Đối với nội dung cử tri huyện Đại Từ đề nghị kiểm tra hoạt động xử lý chất thải tại mỏ đa kim Núi Pháo gây ô nhiễm nguồn nước, ảnh hưởng đến sức khỏe người dân

Trả lời:

Từ khi mỏ Núi Pháo bắt đầu đi vào hoạt động, Sở Tài nguyên và Môi trường đã chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thường xuyên kiểm tra giám sát toàn diện việc xử lý chất thải bảo vệ môi trường của đơn vị, xây dựng mạng lưới quan trắc và định kỳ tổ chức quan trắc, yêu cầu Công ty Núi Pháo lắp đặt hệ thống quan trắc tự động kiểm soát chất lượng nước thải của mỏ ra ngoài môi trường. Năm 2016, Sở Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp Bộ Tài nguyên và Môi trường thanh tra toàn diện việc chấp hành pháp luật về tài nguyên và môi trường đối với Công ty Núi Pháo, yêu cầu công ty phải thực hiện các biện pháp khắc phục đối với một số vấn đề còn tồn tại. Đến nay, Công ty Núi Pháo đã cơ bản hoàn thiện các nội dung theo yêu cầu của Đoàn Thanh tra và tiếp tục thực hiện một số nội dung đang trong quá trình thực hiện như: Việc nghiên cứu đánh giá khả năng thấm của hồ OTC, STC và xác nhận hoàn thành các hồ chứa đê ôi quặng... Bên cạnh đó, nhằm đảm bảo việc thực hiện các yêu cầu về bảo vệ môi trường tại Công ty Núi Pháo, ngày 03/6/2019, Bộ Tài nguyên và Môi trường cũng đã có Quyết định số 1376/QĐ-BTNMT thành lập Tổ giám sát môi trường đối với Công ty Núi Pháo.

Từ giữa năm 2018 và gần đây nhất là tháng 7/2019, người dân khu vực xóm 6 tiếp tục gửi ý kiến phản ánh về tình trạng ô nhiễm nguồn nước và nguy cơ mất an toàn đối với các hộ dân sinh sống gần chân đập, đề nghị được di dời, hỗ trợ cấp nước sinh hoạt khi chưa được di dời.

Theo kiến nghị của nhân dân, để đánh giá tình trạng ô nhiễm môi trường khu vực, Sở Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp với các đơn vị liên quan tiến hành 04 đợt quan trắc môi trường (03 đợt từ tháng 11/2018 - 3/2019, 01 đợt trong tháng 8/2019); UBND tỉnh đã có văn bản đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường yêu cầu Công ty Núi Pháo thực hiện các nội dung: (1) Đánh giá tổng thể các tác động ảnh hưởng đến môi trường từ hoạt động của mỏ Núi Pháo, đặc biệt là các nguy cơ tiềm ẩn chưa được nhận diện khi lập báo cáo ĐTM để kịp thời có phương

án phòng ngừa, khắc phục; (2) Khẩn trương hoàn thành việc nghiên cứu đánh giá khả năng thâm của đập OTC, STC; (3) Tăng cường biện pháp kiểm soát nước chảy qua khu vực bãi thải, đảm bảo việc thu gom thu, xử lý đạt quy chuẩn cho phép; (4) Hỗ trợ kinh phí xây dựng công trình cấp nước sinh hoạt cho người dân khu vực; (5) Di dời các hộ dân bị ảnh hưởng, ưu tiên các hộ dân ở sát chân đập.

Trên cơ sở báo cáo và đề nghị của tỉnh, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức họp với các đơn vị liên quan và có ý kiến chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Nguyên, Công ty Núi Pháo cần tiếp tục mở rộng phạm vi quan trắc môi trường làm cơ sở đánh giá quy mô mức độ ô nhiễm, xác định nguyên nhân ô nhiễm tại khu vực và báo cáo Bộ biện pháp giải quyết. Hiện nay, Sở Tài nguyên và Môi trường đang tiếp tục phối hợp với UBND huyện Đại từ, Công ty Núi Pháo xây dựng kế hoạch quan trắc (về vị trí, tần suất, thành phần môi trường cần quan trắc) để thực hiện.

2.7. Cử tri phường Quang Vinh, thành phố Thái Nguyên phản ánh: Dự án của Doanh nghiệp Anh Thắng trên địa bàn phường Quang Vinh hiện nay chưa được triển khai thực hiện. Đề nghị UBND tỉnh kiểm tra, xem xét tránh để tình trạng dự án treo như hiện nay

Trả lời:

Dự án cử tri kiến nghị thuộc diện kiểm tra đợt 2 theo Quyết định số 1036/QĐ-UBND ngày 18/4/2018 về việc kiểm tra các dự án ngoài NSNN trên địa bàn tỉnh. Trên cơ sở kết quả của Đoàn kiểm tra, UBND tỉnh đã ban hành Kết luận số 2617/KL-UBND ngày 04/7/2019, theo đó kết luận:

- Đồng ý cho Nhà đầu tư được tiếp tục thực hiện dự án. Trong thời gian 12 tháng, kể từ khi ban hành Kết luận, Nhà đầu tư chậm hoặc không thực hiện các thủ tục pháp lý về đầu tư, đất đai, xây dựng, cam kết bảo vệ môi trường thì sẽ thực hiện quy trình thu hồi dự án theo quy định.

Yêu cầu Nhà đầu tư tích cực, chủ động phối hợp với các Sở, ngành thực hiện thủ tục về đầu tư, đất đai, xây dựng, cam kết bảo vệ môi trường.

- Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan hướng dẫn Nhà đầu tư lập và thực hiện dự án đầu tư.

- Giao Sở Tài nguyên và Môi trường, phối hợp với UBND thành phố Thái Nguyên giải quyết vướng mắc về đất đai, đôn đốc Nhà đầu tư thực hiện các thủ tục về đất đai, môi trường.

- Giao Sở Xây dựng hướng dẫn, đôn đốc Nhà đầu tư thực hiện thủ tục về đầu tư xây dựng theo quy định.

Hiện nay, các Sở, ngành của tỉnh đang hướng dẫn nhà đầu tư hoàn thiện các thủ tục theo Kết luận của UBND tỉnh

2.8. Cử tri thành phố Thái Nguyên đề nghị UBND tỉnh tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng trong việc thực hiện các thủ tục hành chính, đặc biệt liên quan đến việc giải quyết hồ sơ đất đai cho người dân

Trả lời:

Hiện nay, tỉnh Thái Nguyên đang triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại 208 cơ quan hành chính nhà nước thuộc tỉnh, trong đó có 19/20 Sở, Ban, ngành, 09/09 UBND cấp huyện, 180/180 UBND cấp xã. Cơ quan hành chính tỉnh Thái Nguyên đang thực hiện áp dụng 1.627 TTHC trên cả 3 cấp, trong đó: Cấp tỉnh 1.286 TTHC, cấp huyện 224 TTHC (14 lĩnh vực), cấp xã 117 TTHC (13 lĩnh vực); đã áp dụng TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông đối với 170 TTHC trong các lĩnh vực: Đất đai, chính sách xã hội từ cấp xã lên cấp tỉnh, đăng ký khai sinh, thường trú, cấp thẻ BHYT, xác nhận lý lịch tư pháp, đầu tư, đăng ký kinh doanh...

Để tăng cường tính công khai, minh bạch trong quá trình giải quyết hồ sơ và rút ngắn thời gian giải quyết, đơn giản hóa các TTHC và hồ sơ hành chính, tạo điều kiện cho tổ chức, cá nhân tiếp cận dễ dàng, thuận lợi. Tỉnh Thái Nguyên đã triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 với 243 TTHC trên cổng Dịch vụ công trực tuyến, triển khai phần mềm điện tử một cửa, kết nối hệ thống theo dõi tiến độ thực hiện, kết quả giải quyết TTHC trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến của tỉnh, đến nay đã có 200/208 đơn vị hành chính các cấp đã công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC trên Cổng.

Việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết các hồ sơ theo TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp trên địa bàn tỉnh đã tạo sự liên thông giữa các cơ quan hành chính nhà nước trong giải quyết công việc của nhân dân, làm cho các TTHC, hồ sơ hành chính được đơn giản hóa, từng bước đáp ứng yêu cầu giải quyết TTHC đối với các tổ chức cá nhân và nhận được sự đồng thuận cao của các tổ chức, công dân do tính tiện lợi, công khai, minh bạch. Mặt khác, cơ chế một cửa, một cửa liên thông đã góp phần tạo cho cán bộ, công chức, viên chức có tác phong, thái độ phục vụ nhân dân chuyên nghiệp hơn, giảm phiền hà, tiêu cực trong tiếp nhận và giải quyết TTHC.

Tuy nhiên, trong thực tế việc tiếp nhận và giải quyết một số hồ sơ TTHC thuộc một số lĩnh vực trong đó chủ yếu là lĩnh vực đất đai (trên địa bàn thành phố Thái Nguyên) vẫn còn có một số hạn chế nhất định như: Tình trạng chậm trễ về thời gian chủ yếu xuất phát từ việc yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ, yêu cầu thêm một số giấy tờ ngoài thành phần hồ sơ quy định; chậm trễ trong việc chuyển giao hồ sơ giữa các cơ quan có liên quan hoặc trình kết quả thẩm định về hồ sơ TTHC làm cho một số tổ chức, cá nhân vẫn phải đi lại nhiều lần, nhiều nơi; tinh thần, thái độ, ý thức và đạo đức công vụ của một số công chức, viên chức được giao nhiệm vụ giải quyết hồ sơ còn hạn chế, còn có biểu hiện gây phiền hà, tiêu cực trong giải quyết TTHC; công tác phối hợp giữa Văn phòng đăng ký đất đai và các chi nhánh Văn phòng với các cơ quan, đơn vị có liên quan (Chi cục Thuế, Phòng Tài nguyên và Môi trường và một số UBND xã, phường trên địa bàn thành phố) chưa chặt chẽ, kịp thời, làm ảnh hưởng đến thời gian, quy trình giải quyết TTHC cho người dân; trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng của một số cán bộ, công chức, viên chức còn hạn chế trong việc tiếp xúc, hướng dẫn người dân khi thực hiện các TTHC.

Để khắc phục những tồn tại, hạn chế nêu trên, UBND tỉnh đã và đang từng bước triển khai thực hiện các biện pháp sau:

- Đẩy nhanh tiến độ xây dựng và đưa vào hoạt động Trung tâm phục vụ hành chính công theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC. Theo đó, toàn bộ TTHC (kể cả một số TTHC của các cơ quan ngành dọc Trung ương đóng trên địa bàn) được áp dụng giải quyết theo quy trình tiếp nhận và trả kết quả tại một đầu mối là Trung tâm phục vụ hành chính công, từng bước chuyên nghiệp hóa công việc của các cơ quan hành chính nhà nước theo hướng tách hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ với việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả hồ sơ cho tổ chức và công dân.

- Tăng cường cơ chế giám sát và tự giám sát hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu; đẩy mạnh việc ứng dụng các công nghệ mới, công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, giám sát hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước và hoạt động của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình tiếp xúc với tổ chức, công dân để giải quyết công việc; khuyến khích người dân tham gia giám sát đối với hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; thiết lập và công khai số điện thoại đường dây nóng, hòm thư điện tử, hòm thư góp ý để tổ chức và công dân thuận tiện trong việc đóng góp ý kiến, phản ánh, tố giác những hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình giải quyết công việc.

- Sắp xếp cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm chuyên môn nghiệp vụ đặc biệt trong lĩnh vực đất đai; kiên quyết điều chuyển vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức có trình độ chuyên môn nghiệp vụ hạn chế, có biểu hiện nhũng nhiễu, tiêu cực mà người dân có ý kiến đóng góp, phản ánh.

- Tiếp tục chỉ đạo sát sao Sở Tài nguyên và Môi trường đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện quy chế phối hợp giữa Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc giải quyết TTHC về đất đai cho người dân, theo Quyết định số 28/2016/QĐ-UBND ngày 28/9/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành quy chế phối hợp giữa Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng đăng ký đất đai.

2.9. Cử tri phản ánh: Việc đặt trạm thu phí BOT tại Bờ Đậu, xã Sơn Cẩm hiện nay là không phù hợp, đề nghị UBND tỉnh tiếp tục quan tâm nghiên cứu, xem xét có giải pháp phù hợp, tránh gây bức xúc trong nhân dân

Trả lời:

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 100/TTg-CN ngày 20/12/2018; Kết luận số 399-KL/TU ngày 09/4/2019 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; UBND tỉnh đã có ý kiến đề nghị Bộ Giao thông vận tải tại Văn bản số 1586/UBND-CNN ngày 03/5/2019 về việc giảm phí cho các phương tiện tham gia giao thông qua Trạm thu phí Km77+922,5 Quốc lộ 3; Bộ Giao thông vận tải đã có ý kiến thống nhất phương án giảm giá dịch vụ cho các phương tiện qua trạm Km77+922,5 Quốc lộ 3 tại Công văn số 4649/BGTVT-ĐTCT ngày 20/5/2019.

Để triển khai thực hiện thu phí, ngày 16/8/2019, tại trụ sở UBND tỉnh, Bộ Giao thông vận tải đã chủ trì, phối hợp với UBND tỉnh Thái Nguyên tổ chức cuộc họp thống nhất kế hoạch, nội dung tuyên truyền và phương án triển khai thu phí tại Trạm thu phí Km77+922,5 Quốc lộ 3. Ngày 16/9/2019, Bộ Giao thông vận tải và UBND tỉnh Thái Nguyên đã thống nhất ban hành Thông báo số 352/TB-BGTVT-UBND, trong đó có phân công rõ nhiệm vụ, trách nhiệm các cơ quan của Bộ Giao thông vận tải, của tỉnh Thái Nguyên và Nhà đầu tư Dự án (thực hiện các nội dung công việc: Xây dựng, ban hành nội dung tuyên truyền, kế hoạch tuyên truyền, thực hiện tuyên truyền, giao ban báo chí, tiếp công dân, đảm bảo an ninh trật tự và an toàn giao thông...).

Ngày 19/9/2019, Bộ Giao thông vận tải có Văn bản số 8895/BGTVT-ĐTCT gửi UBND tỉnh Thái Nguyên nội dung tuyên truyền Dự án BOT xây dựng tuyến đường Thái Nguyên - Chợ mới (Bắc Kạn) và nâng cấp, mở rộng QL3 đoạn Km75-Km100. Trên cơ sở nội dung tuyên truyền của Bộ Giao thông vận tải, UBND tỉnh sẽ hoàn thiện kế hoạch tuyên truyền trong tháng 9/2019.

2.10. Cử tri phân ánh thuốc bảo hiểm y tế cấp tại các trạm y tế xã còn nghèo nàn, thiếu chủng loại; cử tri đề nghị tăng cường các loại thuốc BHYT để đảm bảo khám, chữa bệnh của người dân tham gia bảo hiểm y tế

Trả lời:

Trong thời gian qua, danh mục thuốc tại trạm y tế cơ bản đã đáp ứng được nhu cầu công tác khám chữa bệnh ban đầu. Thuốc sử dụng tại trạm y tế được các bệnh viện, trung tâm y tế tuyến huyện mua theo đúng quy định của Luật Đấu thầu và các văn bản hướng dẫn hiện hành, đảm bảo nguồn gốc xuất xứ và chất lượng theo quy định. Sở Y tế đã chỉ đạo các bệnh viện, trung tâm y tế (đơn vị cung ứng thuốc cho trạm y tế) phải xây dựng kế hoạch mua thuốc định kỳ hàng năm theo yêu cầu danh mục của các trạm y tế và đề nghị trạm y tế phải rà soát, xây dựng danh mục thuốc tại trạm y tế đảm bảo đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh.

Tiếp thu ý kiến của cử tri, UBND tỉnh giao Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tăng cường công tác kiểm tra danh mục thuốc được sử dụng tại các trạm y tế, kiểm điểm các đơn vị không đảm bảo cung ứng thuốc cho nhu cầu khám, chữa bệnh tại các trạm y tế; nghiên cứu, đề xuất bổ sung nhân lực y tế và danh mục kỹ thuật để nâng cao chất lượng khám chữa bệnh tại tuyến y tế cơ sở nhằm bổ sung thêm danh mục thuốc sử dụng tại trạm y tế.

2.11. Cử tri xóm Đông Tiến, xã Tân Quang kiến nghị: Đề nghị rải nhựa 1000m đường gom phía Đông của đường Quốc lộ 3 mới Hà Nội – Thái Nguyên qua địa bàn xóm để đảm bảo an toàn cho người và phương tiện tham gia giao thông

Trả lời:

Theo báo cáo của UBND thành phố Sông Công, tuyến đường cử tri kiến nghị thuộc thẩm quyền quản lý của UBND xã Tân Quang, tuyến đường nằm trong hạng mục đường gom của dự án đường Quốc lộ 3 mới, do Ban Quản lý

dự án 2 – Bộ Giao thông vận tải đầu tư xây dựng với kết cấu mặt đường cấp phối đá dăm để hoàn trả đường dân sinh bằng đất, được chủ đầu tư bàn giao cho địa phương quản lý từ năm 2016.

UBND thành phố Sông Công đã có Văn bản yêu cầu UBND xã Tân Quang thực hiện quản lý tuyến đường theo phân cấp, báo cáo UBND thành phố đầu tư nâng cấp mặt đường theo cơ chế hỗ trợ xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn theo quy định tại Nghị quyết số 32/2012/NQ-HĐND ngày 23/7/2012 của HĐND thành phố Sông Công.

I. CÁC Ý KIẾN, KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI GỬI ĐẾN SAU KỲ HỌP THỨ 7, QUỐC HỘI KHÓA XIV

1. Các kiến nghị của cử tri tại Hội nghị đối thoại và tiếp xúc cử tri huyện Định Hóa

UBND tỉnh đã nhận được tổng số 23 ý kiến, kiến nghị của cử tri huyện Định Hóa gửi trước và trong Hội nghị, cụ thể:

- Tổng số ý kiến theo Văn bản số 1054-CV/HU ngày 05/6/2019 của Huyện ủy Định Hóa là 11 ý kiến.

- Tại Hội nghị đối thoại và tiếp xúc cử tri với huyện Định Hóa của Thường trực Tỉnh ủy ngày 18/6/2019, UBND tỉnh nhận được 12 ý kiến, kiến nghị của 05 cử tri (*trong đó có 03 ý kiến trùng với nội dung tổng hợp tại Văn bản số 1054-CV/HU ngày 05/6/2019*).

Thực hiện Kết luận số 422-KL/TU ngày 24/6/2019 của Thường trực Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 2369/UBND-TH ngày 24/6/2019 yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ngành thuộc tỉnh, UBND huyện Định Hóa căn cứ chức năng nhiệm vụ thuộc lĩnh vực, địa bàn phụ trách, các quy định hiện hành, nghiên cứu các ý kiến, kiến nghị của cử tri huyện Định Hóa gửi đến Hội nghị, có văn bản trả lời trực tiếp cử tri đảm bảo về nội dung, đúng quy định pháp luật; đối với những ý kiến, kiến nghị thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh, yêu cầu tham mưu, báo cáo UBND tỉnh để trực tiếp trả lời cử tri theo quy định; kết quả văn bản tham mưu, trả lời cử tri gửi đến cử tri từng đơn vị và Văn phòng UBND tỉnh để tổng hợp (*Công văn số 2369/UBND-TH ngày 24/6/2019*).

Đến nay, các Sở, ngành và UBND huyện Định Hóa đã hoàn thành việc trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri huyện Định Hóa gửi đến Hội nghị.

Đối với các ý kiến, kiến nghị gửi đến trước Hội nghị, UBND tỉnh đã giao UBND huyện Định Hóa thông tin tới cử tri huyện Định Hóa các nội dung UBND tỉnh đã trả lời; đồng thời yêu cầu Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành tiếp tục tham mưu giải quyết dứt điểm các ý kiến của cử tri đang trong quá trình triển khai thực hiện.

2. Kiến nghị của cử tri tại các địa phương, đơn vị

2.1. Cử tri đề nghị ngành y tế và các cấp chính quyền quản lý chặt chẽ việc các công ty, tổ chức, cá nhân kinh doanh thực phẩm chức năng về các địa phương tư vấn, quảng cáo bán thực phẩm chức năng cho người dân phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật hiện hành

Trả lời:

Trong thời gian qua, Sở Y tế đã chỉ đạo Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm và các đơn vị liên quan tăng cường kiểm tra, giám sát các đơn vị sản xuất, kinh doanh thực phẩm chức năng tại địa phương. Qua quá trình giám sát các Công ty, doanh nghiệp triển khai hoạt động tại các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh, Chi cục an toàn vệ sinh thực phẩm chưa nhận được thông tin, phản ánh của các cơ quan, đơn vị, người dân về việc quảng cáo, tư vấn, hội nghị, hội thảo về các sản phẩm thực phẩm của các công ty, tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

Trong thời gian tới, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo Sở Y tế, UBND các huyện, thành phố, thị xã quyết liệt triển khai Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng thuộc nhóm hàng dược phẩm, thực phẩm chức năng, mỹ phẩm, dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền dân tộc nhằm giảm thiểu các vi phạm thuộc lĩnh vực quản lý; tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về hoạt động quảng cáo trên các phương tiện thông tin đại chúng, các hội nghị, tập huấn nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các tổ chức nhân hoạt động trên lĩnh vực này.

2.2. Cử tri xã Yên Lạc, huyện Phú Lương phản ánh:

2.2.1. Quá trình khai thác đá tại mỏ đá thuộc xã Yên Lạc, huyện Phú Lương của Công ty Cổ phần Khoáng sản An Khánh gây ô nhiễm môi trường (tiếng ồn, bụi) và ảnh hưởng đến sức khỏe người dân xung quanh khu vực, đặc biệt là các hộ dân thuộc xóm Đâu. Đề nghị tỉnh chỉ đạo ngành liên quan sớm kiểm tra, xử lý

Trả lời:

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, ngày 05/9/2019, Sở Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp với UBND huyện Phú Lương, UBND xã Yên Lạc và Trưởng xóm Đâu kiểm tra, xác minh nội dung phản ánh trên, nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường theo phản ánh của cử tri là do hoạt động khai thác, nghiền sàng đá của Công ty Cổ phần khoáng sản An Khánh, việc đánh giá mức độ ô nhiễm cần phải tiến hành quan trắc, lấy mẫu phân tích theo quy định. Tuy nhiên, do trong thời gian qua Công ty Cổ phần khoáng sản An Khánh hoạt động không ổn định và thời tiết có mưa, nên việc lấy mẫu theo phương án đã thống nhất với cử tri xóm Đâu để đánh giá mức độ gây ô nhiễm (tiếng ồn, bụi) từ hoạt động sản xuất của Công ty Cổ phần khoáng sản An Khánh chưa thực hiện được.

UBND tỉnh tiếp tục giao Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tiến hành lấy mẫu đột xuất để đánh giá chính xác và khách quan mức độ gây ô nhiễm từ quá trình khai thác, chế biến đá của Công ty Cổ phần khoáng sản An Khánh đến môi trường xung quanh. Trên cơ sở đó đề xuất xử lý theo quy định của pháp luật.

2.2.2. Đề nghị tỉnh chỉ đạo các ngành liên quan giải quyết dứt điểm việc tranh chấp đất đai xảy ra giữa một số hộ dân với 4 đơn vị quân đội đóng trên địa bàn tỉnh (Phân kho 4A thuộc KV3, Kho K87B thuộc Tổng cục Kỹ thuật, Trung đoàn 246 thuộc Sư đoàn 346, Quân khu 1 và Ban Chỉ huy quân sự huyện Phú Lương)

Trả lời:

UBND tỉnh đã giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với UBND huyện Phú Lương và các đơn vị liên quan nghiên cứu, tham mưu giải quyết kiến nghị của cử tri. Kết quả cụ thể:

*** Đối với đất Phân kho 4A thuộc KV3:**

Sở Tài nguyên và Môi trường đã làm việc với Kho KV3, trên cơ sở hồ sơ đất đai do Kho KV3 cung cấp và Báo cáo số 1298/BC-KV3 ngày 29/7/2019 của Kho KV3 về thực trạng đất quốc phòng bị tranh chấp, lấn chiếm, cấp chông và phương án giải quyết các điểm đất bị tranh chấp, lấn chiếm, cấp chông tại Phân kho 4A/Kho KV3, kết quả như sau:

Kho KV3 lập hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCN), được UBND tỉnh Thái Nguyên phê duyệt cấp GCN tại Quyết định số 2342/QĐ-UB ngày 08/6/2001 với diện tích 738.750m² đất tại 02 xã Yên Lạc và Phú Đô, huyện Phú Lương. Năm 2009, đơn vị phối hợp với UBND 02 xã Yên Lạc, Phú Đô và các hộ dân đang sử dụng đất để đo đạc, kiểm đếm, thống nhất có khoảng 75.000m² đất do một hộ dân đã sử dụng từ những năm trước đây để trồng chè, trồng cọ, mả của gia đình. Về nội dung này đơn vị đã xây dựng phương án giải quyết báo cáo Cục Quân khí để xin ý kiến chỉ đạo giải quyết.

Đến năm 2019, Kho KV3 tổ chức phát quang bảo vệ đất quốc phòng tại Phân kho 4A thì có một số hộ dân thuộc xã Yên Lạc không cho đơn vị thực hiện, vì cho rằng đất này đã được UBND huyện Phú Lương quyết định đất giao rừng cho 05 hộ dân từ năm 1992, 1993 với diện tích là 127.100m². Trong quá trình Kho KV3 lập thủ tục xin cấp GCN năm 2001, địa phương, người dân không cung cấp hồ sơ, thông tin về các hộ dân đã có quyết định giao đất, giao rừng nên phần diện tích đất này đã được Kho KV3 kê khai đề nghị cấp GCN cho đơn vị và được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2342/QĐ-UB ngày 08/6/2001 nêu trên.

Để có cơ sở tham mưu giải quyết ý kiến của cử tri và Kho KV3 theo quy định của pháp luật, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Công văn số 2077/STNMT-TTr ngày 29/7/2019 đề nghị UBND huyện Phú Lương phối hợp cùng Kho KV3 rà soát, xác định cụ thể vị trí, diện tích đất cấp chông; nguồn gốc, quá trình sử dụng đất; trình tự thủ tục UBND huyện Phú Lương đã thực hiện giao đất, giao rừng đối với 127.100m² đất cho 05 hộ dân tại xã Yên Lạc được nêu trong Báo cáo số 1298/BC-KV3 ngày 29/7/2019 của Kho KV3, đề xuất phương án giải quyết đối với các tồn tại nêu trên. Hiện nay, UBND huyện Phú Lương đã giao cho phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Kho KV3, UBND xã Yên Lạc, Hạt Kiểm lâm huyện cùng với người sử dụng đất kiểm tra, rà soát, xác định vị trí, ranh giới, nguồn gốc sử dụng đất tại khu vực có chông lấn nêu trên.

*** Đối với đất Kho K87B**

Kho K87b (trước là Kho K86) được UBND tỉnh Bắc Thái cấp GCNQSD đất theo Quyết định cấp giấy số 1539/QĐ-UBND ngày 06/9/1996, diện tích được cấp trên GCN là 49,4ha gồm 2 khu: Khu I có diện tích 17.500m², khu II có diện tích 476.500m², ranh giới được cấp theo Bản đồ hiện trạng đo ngày 10/12/1995. Tại thời điểm Kho K87b được cấp GCN đất đã có 08 hộ gia đình thuộc xóm Ó, xã Yên Lạc đã làm nhà ở và canh tác trên phần đất trên. Đến nay, có trên 40 hộ

dân đang định canh, định cư trên phần đất đã cấp cho kho K87b, trong đó có 08 hộ gia đình đang định cư và sinh sống trong khu vực, các hộ dân trên đều có nguồn gốc là khai phá sử dụng trước năm 1993 và chưa được nhà nước cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Hiện nay, UBND huyện Phú Lương đang chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn và UBND xã Yên Lạc phối hợp với Đơn vị kho K87b tiến hành đo đạc, xác định diện tích cụ thể và đề xuất phương án giải quyết diện tích đất chồng lấn với các hộ dân nêu trên.

*** Đối với đất thao trường Trung đoàn 246 thuộc Sư 346**

Đất thao trường của Trung đoàn 246, Sư đoàn 346 có nguồn gốc do HTX Nam Thành của xã Yên Lạc, HTX Thành Đồng của xã Động Đạt và một phần của Quân đoàn 3 quản lý sử dụng. Ngày 20/02/1999, UBND tỉnh Thái Nguyên đã giao đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Trung đoàn 246, thuộc Sư đoàn 346 - Quân khu 1 (tại Quyết định số 560/QĐ-UB), với diện tích đất cụ thể là 39,5 ha thuộc xã Động Đạt và 29 ha thuộc xã Yên Lạc tại tờ bản đồ hiện trạng số 03 do Sở địa chính duyệt tháng 01/1999.

Trên khu đất được giao cho Sư đoàn 346 có một số diện tích đất nông nghiệp người dân đang sử dụng và rất nhiều diện tích đất dân đã trồng rừng PAM. Ngày 20/5/1999, Sở Địa chính tỉnh Thái Nguyên đã bàn giao chỉ giới đất cho Trung đoàn 246 trong đó có nội dung: “5. Trung đoàn 246 phối hợp với chính quyền địa phương rà soát lại diện tích đất, cây cối, hoa màu của các hộ dân nằm trong ranh giới để làm cơ sở cho việc đền bù sau này. Rà soát lại việc cấp giấy CNQSDĐ của các hộ, nếu đã cấp giấy CNQSDĐ vào diện tích đất cấp cho Trung đoàn thì trình UBND huyện thu hồi lại.”

Từ năm 1999 đến nay việc bồi thường, giải phóng mặt bằng khu đất thao trường của Trung đoàn 246 vẫn chưa được giải quyết dứt điểm. Năm 2000, UBND huyện Phú Lương đã kiểm đếm kê khai được 38 hộ có đất và tài sản trên đất thuộc khu vực thao trường. Tuy nhiên do chưa có kinh phí nên chưa tiến hành bồi thường, hỗ trợ cho các hộ. Năm 2004, Sư đoàn 346 mới tiến hành bồi thường GPMB cho 03 hộ dân với diện tích 3,8ha.

Hiện nay, UBND huyện Phú Lương đã thăm tra, xác minh, kiểm tra nguồn gốc, hồ sơ cấp GCNQSD đất của các hộ gia đình, cá nhân được UBND huyện Phú Lương cấp GCNQSD đất trong chỉ giới giao đất cho Trung đoàn 246, Sư đoàn 346. Trong diện tích đất đã giao cho Trung đoàn 246, UBND huyện Phú Lương đã cấp chồng lấn 26 GCNQSD đất cho các hộ dân tại xã Yên Lạc và xã Động Đạt.

*** Đối với đất của Ban CHQS huyện Phú Lương**

Năm 2002, UBND huyện Phú Lương có Quyết định số 229/QĐ-UBND ngày 11/4/2002 về việc giao khoán rừng và đất rừng phòng hộ đầu nguồn xung yếu thuộc tiểu khu 290(54), K2,4,6 Yên Lạc, với tổng diện tích quy hoạch 878,96 ha (Núi đá: 790,31 ha; đất bằng có độ dốc, 15° thung lũng hẹp <40ha: 40.51ha; Đất trồng: 48,14ha), cho Ban CHQS huyện quản lý, bảo vệ và phát triển theo phương án 661 và dự án của Kiểm lâm.

Đến năm 2012 để đảm bảo nhiệm vụ quốc phòng của đơn vị, Bộ Tư lệnh Quân khu 1 có công văn số 243/BTL-TaC đề nghị Bộ Tổng tham mưu, Quân đội nhân dân phê duyệt quy hoạch vị trí xây dựng công trình chiến đấu, căn cứ hậu phương, thao trường bắn Ban CHQS huyện Phú Lương thuộc Bộ CHQS tỉnh Thái Nguyên.

Ngày 04/5/2012, Bộ Tổng tham mưu, Quân đội nhân dân Việt Nam ra Quyết định số 718/QĐ-TM phê duyệt quy hoạch xây dựng Công trình chiến đấu, Căn cứ chiến đấu, Căn cứ hậu phương, Thao trường bắn cho Ban CHQS huyện Phú Lương/Bộ CHQS tỉnh Thái Nguyên, tại xã Yên Lạc là 8.789.600 m²;

Ngày 27/12/2012, UBND tỉnh ra Quyết định số 3123/QĐ-UBND giao rừng cho tổ chức nhà nước và lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, trong đó Ban CHQS huyện Phú Lương tại xã Yên Lạc là 858,33ha (Rừng tự nhiên 774,83ha; rừng trồng 38,71ha; đất chưa có rừng 44,79ha).

Ngày 22/11/2013, UBND tỉnh ra Quyết định số 2478/QĐ-UBND về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Ban CHQS huyện Phú Lương (RPH). Tổng diện tích 8.646.973m², tại xã Yên Lạc gồm 21 thửa đất tại tờ bản đồ số 2 và tờ số 4, bản đồ địa chính. Tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận cho Ban CHQS huyện Phú Lương còn một số hộ dân đã sử dụng đất do UBND huyện giao từ những năm 1999, 2000.

Ngày 03/9/2019, UBND huyện Phú Lương đã làm việc Ban CHQS huyện và UBND xã Yên Lạc để giải quyết ý kiến của cử tri. Hiện nay, UBND huyện Phú Lương đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn và UBND xã Yên Lạc phối hợp với Ban CHQS huyện tiến hành đo đạc, rà soát, xác định nguồn gốc, ranh giới sử dụng đất, trên cơ sở đó đề xuất phương án giải quyết theo quy định.

Trên đây là kết quả giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến trước và sau Kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XIV. Trong các vấn đề nêu trên, còn có nội dung nào chưa rõ và có nội dung đề xuất, kiến nghị mới trân trọng đề nghị các bậc cử tri tiếp tục có ý kiến, kiến nghị để Đại biểu Quốc hội tỉnh phản ánh gửi UBND tỉnh tiếp tục giao cho các Sở, Ban, ngành, các cơ quan và địa phương có liên quan trả lời làm rõ./

Nơi nhận:

- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, TP, thị xã;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH.4

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



Nhữ Văn Tâm

